

Tây Ninh, ngày 24 tháng 10 năm 2011

THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 2325

ĐẾN Ngày 27/10/2011

Chuyển: A. Dùng + Phụ B.CXB

XOK Kế hoạch Thủ hiến

Mau

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11

năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 10/2000/CT-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2000 của Thủ tướng

Chính phủ về tăng cường quản lý và đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại;

Căn cứ Chỉ thị số 26/CT-TW ngày 10 tháng 9 năm 2008 của Ban Bí thư Trung

ương Đảng về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác Thông tin đối ngoại trong tình

hình mới;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng

Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý nhà nước về Thông tin đối ngoại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 21/TT-

STTTT ngày 17 tháng 10 năm 2011.

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Quản lý nhà nước  
về Thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11

năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 10/2000/CT-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2000 của Thủ tướng

Chính phủ về tăng cường quản lý và đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại;

Căn cứ Chỉ thị số 26/CT-TW ngày 10 tháng 9 năm 2008 của Ban Bí thư Trung

ương Đảng về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác Thông tin đối ngoại trong tình

hình mới;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng

Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý nhà nước về Thông tin đối ngoại;

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý nhà nước về Thông

tin đối ngoại trên địa bàn Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài Chính, Thông tin và Truyền thông, Ngoại vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chính phủ+Bộ TT&TT;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Tây Ninh;
- TT.TU+TT.HĐND;
- CT+các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP+CVVX+TTCB;
- Lưu: VT VP.UBND tỉnh.

(Quy định QLNN về thông tin đối ngoại)

N 90b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KÝ CHỦ TỊCH



Trần Lưu Quang

**QUY CHẾ  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 38 /2011/QĐ-UBND  
ngày 24 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; quy định trách nhiệm của các sở, ngành, các huyện, thị xã trong việc quản lý nhà nước và phối hợp, triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2.** Thông tin đối ngoại

Thông tin đối ngoại quy định tại Quy chế này là thông tin quảng bá hình ảnh, đất nước, con người, lịch sử, văn hóa dân tộc của tỉnh Tây Ninh và của quốc gia; thông tin về chủ trương, chính sách về công tác thông tin đối ngoại của tỉnh Tây Ninh ra các tỉnh bạn và các nước trên thế giới và thông tin về tình hình công tác đối ngoại của các tỉnh bạn và thế giới vào tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3.** Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quản lý nhà nước đối với các hoạt động thông tin đối ngoại; có sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các sở ngành, các địa phương trên địa bàn nhằm bảo đảm hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

2. Phát huy sức mạnh tổng hợp của tất cả các cấp, các ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại; các sở ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có trách nhiệm quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý của mình.

3. Công tác thông tin đối ngoại được triển khai chủ động, toàn diện, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; kết hợp chặt chẽ thông tin đối ngoại với thông tin đối nội; giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa đối ngoại; giữa ngoại giao nhà nước với đối ngoại của Đảng, đối ngoại nhân dân nhằm mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, bảo đảm lợi ích của tỉnh và của quốc gia.

**Điều 4.** Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại

Hoạt động thông tin đối ngoại là hoạt động đưa thông tin đến với các tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến nhân dân trong tỉnh và trong nước. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại bao gồm:

1. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước, địa phương; thông tin về tình hình quốc tế, quan hệ đối ngoại của Việt Nam, tỉnh Tây Ninh và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến nhân dân trong tỉnh.

2. Giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh nhà và của Việt Nam.

3. Phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam.

4. Các loại hình hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật.

## **Chương II QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI**

### **Điều 5. Nội dung công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**

1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại.

3. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trong tỉnh, trong và ngoài nước; xây dựng, trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm nâng cao năng lực hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

### **Điều 6. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, chủ trì thực hiện việc quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

2. Các sở, ngành trên địa bàn tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại tại địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

## **Chương III TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI**

## **Điều 7. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, cụ thể là:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản quản lý nhà nước, văn bản hướng dẫn thực hiện công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

b) Hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn, báo chí trong tỉnh.

c) Đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã.

2. Kết hợp với các ngành liên quan và Cục Thông tin đối ngoại của Bộ Thông tin và Truyền thông nắm bắt và đề xuất phản bác những thông tin có nội dung xấu, sai sự thật, xuyên tạc làm ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và hình ảnh tỉnh Tây Ninh.

3. Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã.

## **Điều 8. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ**

1. Phối hợp với cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Ngoại giao tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài liên quan đến tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của Tây Ninh để báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm có giải pháp kịp thời.

2. Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan hướng dẫn các đoàn phóng viên, thông tấn báo chí nước ngoài đến hoạt động trên địa bàn tỉnh Tây Ninh để đưa tin về các hoạt động đối ngoại của tỉnh với mục tiêu quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Tây Ninh ra cộng đồng quốc tế kể cả đối với người nước ngoài đến Tây Ninh.

3. Chủ động thu thập thông tin về tình hình công tác đối ngoại, tiến độ thực hiện phân giới, cắm mốc và kết hợp với các ngành liên quan theo dõi diễn biến trên tuyến biên giới để có đề xuất chủ trương đối ngoại kịp thời.

## **Điều 9. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch.

## **Điều 10. Trách nhiệm của Công an Tây Ninh**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại để đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai, xuyên tạc, chống phá Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

## **Điều 11. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

1. Thẩm định dự toán ngân sách hàng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Cân đối kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động thông tin đối ngoại.

**Điều 12.** Trách nhiệm của các sở, ngành khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại của đơn vị mình và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Cung cấp thông tin cho báo chí trong tỉnh, trong và ngoài nước về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định.

3. Xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hàng năm theo quy định; đồng thời, gửi cho Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, tổng hợp, xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý, gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 31 tháng 12 hàng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại.

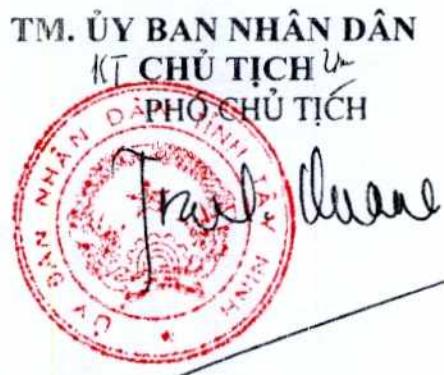
6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại.

7. Thực hiện chế độ bảo mật theo quy định của pháp luật.

**Điều 13.** Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy chế này; hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện./.



*Trần Lưu Quang*